

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CƠ CHẾ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

*Đinh Công Tuấn**

Tóm tắt: Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (Nghị quyết 27-NQ/TW) đã đề ra chủ trương: “Đổi mới cơ chế thi hành pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với thực hiện pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả”. Trên cơ sở phân tích khái niệm, đánh giá thực trạng, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cơ chế tổ chức thi hành pháp luật trong bối cảnh Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Thi hành pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, cơ chế thi hành pháp luật, Nghị quyết 27-NQ/TW.

Abstract: Resolution No. 27-NQ/TW of 9 November 2022 of the 13th Central Committee on continuing to build and perfect Vietnam’s socialist rule-of-law state in the new period (Resolution 27-NQ/TW) sets out the policy to “innovate the mechanism for the implementation of law; closely link law-making with law implementation; and ensure that the law is implemented fairly, stringently, consistently, promptly, effectively and efficiently”. Building on conceptual clarification and an assessment of current practice, this article proposes a number of solutions to improve the effectiveness of the institutional mechanism for the implementation of law in today’s Vietnamese context.

Keywords: Implementation of law; organisation of law implementation; mechanism for law implementation, Resolution No. 27-NQ/TW.

1. Khái niệm cơ chế tổ chức thi hành pháp luật

Trong khoa học quản lý, khi bàn về cơ chế, thường có sự tham gia của các yếu tố sau: Hệ thống các nguyên tắc, quy định, quy chế làm cơ sở cho hoạt động của cơ chế (thể chế); hệ thống tổ chức bộ máy, các chủ thể (thiết chế) và phương thức vận hành; hệ thống các công cụ, nguồn lực con người, tài chính, cơ sở vật chất, kỹ thuật bảo đảm vận hành hệ thống (điều kiện bảo đảm). Trong lĩnh vực kinh tế, cơ chế được sử dụng để miêu tả các yếu tố và cách thức vận hành của

nền kinh tế như: Cơ chế kế hoạch hóa, cơ chế thị trường... Ví dụ như quan niệm: “Cơ chế thị trường là tổng thể các nhân tố, quan hệ, môi trường, động lực và quy luật chi phối sự vận động của thị trường”¹. Như vậy, có thể hiểu, cơ chế là một khái niệm dùng để chỉ cách thức vận hành của một hệ thống với những thành tố có mối liên hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau nhằm hướng tới mục tiêu đã định. Trong đó, các thành tố của cơ chế thường được hiểu bao gồm thể chế, thiết chế và phương thức vận hành.

* NCS.ThS., Viện Chiến lược và khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp.

¹ Vũ Văn Hà, Góp bàn về các tiêu chí xác định nền kinh tế thị trường, Viện chiến lược và chính sách Tài chính. Nguồn: https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/l/, truy cập ngày 20/8/2024.

Trong khái niệm tổ chức thi hành pháp luật, “tổ chức” được hiểu với nghĩa của một động từ chỉ các hoạt động của chủ thể mang tính chủ động nhằm đưa các quy định của pháp luật vào thực tiễn cuộc sống. Trong khi đó, tổ chức thi hành pháp luật là một khái niệm cho đến nay vẫn có những quan điểm khác nhau. Sự khác biệt này chủ yếu xuất phát từ cách tiếp cận về “thi hành pháp luật”. Có quan điểm cho rằng, thi hành pháp luật được hiểu là *nghĩa vụ pháp lý của chủ thể pháp luật được hiện thực hóa thông qua hành động tích cực của chủ thể này*². Nhóm quan điểm thứ hai cho rằng, thi hành pháp luật bao gồm *mọi hoạt động nhằm đưa pháp luật vào cuộc sống, biến quy định pháp luật trở thành hành vi của các chủ thể*. Theo cách tiếp cận này, thi hành pháp luật được xem là công đoạn nối liền và tiếp nối quá trình xây dựng pháp luật. Trong đó, xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật được xem là hai mặt hoạt động cơ bản của một Nhà nước. Đây cũng được coi là cách tiếp cận được sử dụng trong các chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật gắn với nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Cách tiếp cận này cũng được thể hiện trong Hiến pháp và các đạo luật của Nhà nước³. Theo quan điểm này, tổ chức thi hành pháp luật là trách nhiệm trước hết và chủ yếu của cơ quan hành chính nhà nước⁴. Mặc dù có những điểm khác nhau do cách tiếp cận các quan điểm, nhưng tựu

trung lại, tổ chức thi hành pháp luật là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền nhằm đưa pháp luật và thực tiễn cuộc sống. Như vậy, ở nghĩa chung, tổ chức thi hành pháp luật là việc sắp xếp, bố trí các công việc, các hoạt động triển khai thực hiện các quy định của pháp luật theo những trật tự nhất định nhằm đạt được mục tiêu mong muốn của Nhà nước. Với cách tiếp cận này, Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 11/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật ghi nhận có 10 dạng hoạt động tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật: i) Xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật; ii) Hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật; iii) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành văn bản quy phạm pháp luật; iv) Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn bản quy phạm pháp luật; v) Tiếp nhận và xử lý kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; vi) Sơ kết, tổng kết việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; vii) Báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật; viii) Thu thập thông tin thi hành pháp luật; ix) Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; x) Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật.

Từ những phân tích trên, có thể hiểu, *cơ chế tổ chức thi hành pháp luật là tổng thể các yếu tố về thể chế, thiết chế, phương thức thực hiện nhằm làm cho pháp luật được thực thi theo những yêu cầu và mục tiêu đặt ra*. Như vậy, cơ chế tổ chức thi hành pháp luật ở Việt Nam bao gồm có 3 thành tố chính: i) Thể chế về tổ chức thi hành pháp luật (là toàn bộ các nguyên tắc, quy định về trách nhiệm và quyền hạn của các chủ thể trong tổ chức thi hành pháp luật); ii) Thiết chế tổ chức thi hành pháp luật (là các chủ thể có trách nhiệm và quyền hạn trong tổ

² Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình Lý luận Nhà nước và Pháp luật, Nxb. Chính trị quốc gia, 2013, tr. 396.

³ Viện Khoa học pháp lý, *Cơ chế tổ chức thi hành pháp luật - những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Đề tài khoa học cấp Bộ, 2018, Hà Nội.

⁴ Nguyễn Văn Cương, *Một số vấn đề lý luận về tổ chức thi hành pháp luật*, Tạp chí dân chủ và Pháp luật, 28/9/2021, <https://danchuphapluat.vn/mot-so-va-n-de-ly-luan-ve-to-chuc-thi-hanh-phap-luat>, truy cập ngày 25/12/2024.

chức thi hành pháp luật) và iii) Phương thức thực hiện các hoạt động tổ chức thi hành pháp luật (bao gồm quy trình, thủ tục, mối quan hệ giữa các cơ quan, tổ chức). Để bảo đảm hiệu quả của cơ chế tổ chức thi hành pháp luật cần nhiều yếu tố như: Bảo đảm chất lượng hệ thống pháp luật, đội ngũ nhân lực pháp luật, điều kiện tài chính, công nghệ, nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

Cơ chế tổ chức thi hành pháp luật có vai trò đặc biệt quan trọng trong bối cảnh nước ta tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Theo đó, nếu cơ chế tổ chức thi hành pháp luật phù hợp, hiệu quả thì sẽ bảo đảm pháp luật được thực thi, tạo động lực phát triển đất nước. Ngược lại, tổ chức thi hành pháp luật không tốt sẽ dẫn đến tình trạng các quy định của pháp luật chỉ tồn tại trên văn bản mà không được thực thi, dẫn đến tình trạng “nhờn luật”, gây ảnh hưởng tiêu cực đến việc xây dựng xã hội theo nguyên tắc pháp quyền, thượng tôn pháp luật.

2. Thực trạng cơ chế tổ chức thi hành pháp luật ở Việt Nam hiện nay

Trong những năm qua, cơ chế tổ chức thi hành pháp luật ở nước ta đã từng bước được hoàn thiện, bảo đảm pháp luật được thực thi. Bên cạnh những kết quả tích cực, cơ chế tổ chức thi hành pháp luật ở Việt Nam hiện nay cũng còn một số tồn tại, hạn chế. Theo đánh giá, tổ chức thi hành pháp luật vẫn là khâu yếu⁵, tổ chức thi hành pháp luật tuy đã được quan tâm, nhưng vẫn chưa có cơ chế đủ mạnh, đồng bộ để thực hiện hiệu quả; chế tài pháp lý chưa thực sự

ng nghiêm khắc, vẫn còn hiện tượng “nhờn” luật trên một số lĩnh vực; tình trạng ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung không khả thi, chưa phù hợp thực tiễn, gây bức xúc dư luận vẫn còn tồn tại ở một số Bộ, ngành và địa phương⁶. Cụ thể:

2.1. Về thể chế tổ chức thi hành pháp luật

Về thể chế, Điều 96 Hiến pháp năm 2013 đã quy định trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật với tính chất là một nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, chính quyền địa phương các cấp. Có thể nói, đây là lần đầu tiên Hiến pháp quy định rõ trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật của hệ thống cơ quan hành pháp. Trên cơ sở quy định của Hiến pháp, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 đã quy định rõ nội dung tổ chức thi hành pháp luật bao gồm 5 nhóm công việc⁷. Để thực hiện Luật, Nghị định số 80/2025/NĐ-CP đã quy định các hoạt động tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật và giao trách nhiệm đối với các cơ quan cụ thể. Có thể nói, đây là bước tiến quan trọng nhằm hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp

⁶ Báo cáo Số: 1182-BC/BCSĐCP ngày 13/11/2019 của Ban cán sự đảng Chính phủ về Tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

⁷ Bao gồm: a) Ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và biện pháp cụ thể để thi hành văn bản quy phạm pháp luật; b) Giải thích Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; c) Phổ biến, giáo dục văn bản quy phạm pháp luật; d) Hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật; tiếp nhận và xử lý kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; đ) Giám sát, kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật”(Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025).

⁵ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

luật và được kỳ vọng sẽ mang lại những kết quả tích cực đối với công tác này.

Tuy nhiên, bên cạnh thể chế pháp luật nói chung, thể chế về tổ chức thi hành pháp luật nói riêng còn một số nội dung bất cập. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật còn chậm hoàn thành so với tiến độ được giao do công tác tổ chức thi hành pháp luật có nội dung rộng và phức tạp, nhiều vấn đề lý luận còn chưa được làm rõ⁸. Một số quy định của pháp luật chưa rõ ràng, thiếu thống nhất, thậm chí mâu thuẫn gây khó khăn trong tổ chức thực hiện pháp luật của người dân, doanh nghiệp. Còn tình trạng nhiều văn bản pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, thậm chí triệt tiêu lẫn nhau. Những hiện tượng đó vẫn diễn ra, thậm chí còn khá phổ biến hiện nay⁹... Tình trạng văn bản chồng chéo, mâu thuẫn, xung đột xảy ra nhiều nhất trong các lĩnh vực: Đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch; nhà ở, kinh doanh bất động sản, vệ sinh, an toàn thực phẩm¹⁰.

Tình trạng này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Trong đó, phải kể đến là sự biến đổi nhanh chóng của các quan hệ xã hội trong bối cảnh hội nhập, cách mạng công nghệ và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, việc đầu tư nguồn lực tài

chính, nhân lực cho công tác xây dựng pháp luật chưa đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng hệ thống pháp luật. Bên cạnh đó, tổ chức thi hành pháp luật chưa thực sự được gắn với hoạt động xây dựng pháp luật dẫn đến tình trạng nhiều văn bản được ban hành nhưng chưa có sự tính toán, chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết cho công tác tổ chức thi hành. Việc tổng kết, đánh giá hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật còn thiếu các công cụ, chỉ số đo lường cụ thể nên chủ yếu đánh giá mang tính chất định tính.

2.2. Về thiết chế tổ chức thi hành pháp luật

Về thiết chế, với chủ trương tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, tổ chức và hoạt động của các thiết chế có chức năng tổ chức thi hành pháp luật ngày càng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả do ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học trong cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công đối với người dân, doanh nghiệp. Theo đó, việc giảm số lượng các bộ, bỏ các cấp trung gian trong bộ (Tổng cục), bỏ chính quyền cấp huyện và sáp nhập các đơn vị cấp xã sẽ làm giảm các khâu trung gian trong hoạt động chung của Nhà nước, là cơ sở để nâng cao hiệu quả cơ chế tổ chức thi hành pháp luật, giảm thủ tục và chi phí tuân thủ pháp luật đối với người dân, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, tổ chức thi hành pháp luật là một hoạt động gồm nhiều công việc khác nhau. Trong một Bộ hoặc một cấp chính quyền địa phương, hầu như tất cả các cơ quan, tổ chức đều tham gia theo những chức năng, nhiệm vụ pháp luật quy định. Việc có nhiều chủ thể tham gia tổ chức thi hành pháp luật dẫn đến những yêu cầu về tính thống nhất trong phối hợp thực hiện, trong đó, cơ quan tư pháp (Bộ Tư pháp, Sở Tư

⁸ Bộ Tư pháp, Báo cáo số 381/BC-BTP ngày 27/11/2023, Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022”.

⁹ Nguyễn Bá Chiến, *Pháp luật triệt tiêu pháp luật*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 74, tháng 4/2006.

¹⁰ Thạch Huệ, *VCCI báo cáo nhanh về 20 điểm xung đột, chồng chéo lớn của pháp luật*, 06/8/2019, <https://bnews.vn/vcci-bao-caonhanh-ve-20-diem-xung-dot-chong-cheo-lon-cua-phap-luat-/130330.html>, truy cập ngày 25/12/2024.

pháp, pháp chế Bộ ngành, địa phương) đóng vai trò giúp Chính phủ, chính quyền địa phương bảo đảm hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Trong khi đó, việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy và biên chế thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế - đơn vị làm đầu mối công tác tổ chức thi hành pháp luật nói riêng gặp nhiều khó khăn. Theo báo cáo, tổ chức pháp chế tại các sở, ngành của địa phương có xu hướng thu hẹp lại, thậm chí bị giải thể hoặc sáp nhập. Tính đến ngày 01/4/2021, cả nước chỉ còn 55 Phòng Pháp chế tại các cơ quan (trong đó chỉ có 40/882 Phòng Pháp chế được thành lập tại 14 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP; 15 Phòng Pháp chế được thành lập theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP), giảm 236 Phòng so với năm 2015. Một số địa phương không bố trí được biên chế pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc phạm vi quản lý, ví dụ như: Tỉnh Tây Ninh 0/14 cơ quan chuyên môn có biên chế pháp chế, tỉnh Ninh Thuận chỉ có 12/14 cơ quan chuyên môn có biên chế pháp chế, tỉnh Hà Nam chỉ có 03/14 cơ quan chuyên môn có biên chế pháp chế¹¹. Cả nước hiện có **4.102** công chức, viên chức làm việc tại các Sở Tư pháp (giảm 148 người, tương đương 3,6% so với năm 2021); **2.813** công chức làm việc tại Phòng Tư pháp (giảm 13 người tương đương 0,43% so với năm 2021); có **17.343** công chức Tư pháp - Hộ tịch (giảm 344 người tương đương với 1,9% so với năm 2021). Đối với tổ chức, cán bộ làm công tác pháp chế: Nhìn chung, đội ngũ cán bộ làm

công tác pháp chế được quan tâm bổ sung về số lượng; tuy nhiên số cán bộ pháp chế chuyên trách lại giảm cả ở Trung ương và địa phương, cụ thể: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có **5.060** người làm công tác pháp chế (trong đó chỉ có 1.519 người chuyên trách, 3.541 người kiêm nhiệm); các địa phương hiện có 65 Phòng Pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, có tổng số **2.872** người làm công tác pháp chế (trong đó chỉ có 529 người được bố trí làm công tác pháp chế chuyên trách, 2.343 người kiêm nhiệm). Tại các doanh nghiệp nhà nước ở trung ương, có **1.714** người làm công tác pháp chế (bao gồm 741 người làm công tác pháp chế chuyên trách, 973 người kiêm nhiệm)¹².

2.3. Về phương thức tổ chức thi hành pháp luật

Hiện nay, phương thức tổ chức thi hành pháp luật ở Việt Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng vào việc đưa pháp luật vào cuộc sống, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi quyền, nghĩa vụ của công dân. Việc tổ chức thi hành pháp luật đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo ngày càng sát sao của Đảng, Nhà nước. Các Nghị quyết quan trọng như Nghị quyết số 27-NQ/TW năm 2022 và Nghị quyết số 66-NQ/TW năm 2025 về đổi mới công tác... đã xác định rõ yêu cầu đổi mới toàn diện công tác tổ chức thi hành pháp luật, xem đây là nhiệm vụ trung tâm, gắn liền với quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật. Nhiều Bộ, ngành, địa phương đã xây dựng kế hoạch, phân công rõ trách

¹¹ Nguồn: Báo cáo số 227/BC-BTP ngày 16/9/2022 của Bộ Tư pháp báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

¹² Nguồn: Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01/01/2023 của Bộ Tư pháp báo cáo Tổng kết công tác tư pháp năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2023.

nhiệm và đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện pháp luật.

Bên cạnh đó, việc phân định nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm trong tổ chức thi hành pháp luật còn những điểm thiếu rõ ràng ảnh hưởng đến hiệu quả thi hành, nhất là đối với các lĩnh vực ảnh hưởng trực tiếp đến người dân như an toàn thực phẩm, ngăn chặn hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, môi trường... Công tác phối hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan còn chưa hiệu quả; việc ứng dụng công nghệ mới trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật chưa được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

Cho đến hiện nay, mặc dù chúng ta đã đạt nhiều kết quả quan trọng về cải cách bộ máy nhà nước, về phân công chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong bộ máy nhà nước song vẫn còn có sự chồng chéo, bất hợp lý về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý của các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương. Chẳng hạn như: Chưa có sự thống nhất, đồng bộ giữa Luật Đầu tư và các luật khác có liên quan, sự chồng chéo, trùng lặp về nội dung quản lý, về cơ quan thẩm định, phê duyệt, xung đột giữa Luật Đầu tư và Luật Dầu khí trong triển khai các dự án dầu khí¹³.

2.4. Về các điều kiện bảo đảm tổ chức thi hành pháp luật

Cùng với những chỉ đạo của Đảng, các điều kiện bảo đảm tổ chức thi hành pháp luật đã từng bước được quan tâm đầu tư như

kinh phí xây dựng pháp luật, phụ cấp đối với những người trực tiếp xây dựng chính sách pháp luật¹⁴, đây là những tiền đề cần thiết để nâng cao chất lượng hệ thống pháp luật. Việc ứng dụng công nghệ thông tin bước đầu được triển khai, hỗ trợ quá trình quản lý, giám sát thực thi pháp luật hiệu quả hơn. Cổng thông tin theo dõi thi hành pháp luật do Bộ Tư pháp vận hành đã góp phần tạo kênh thông tin minh bạch, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện pháp luật.

Tuy nhiên, về tổng thể, các điều kiện bảo đảm cho cơ chế tổ chức thi hành pháp luật còn nhiều hạn chế. Trong đó, số lượng, chất lượng và cơ cấu của cán bộ pháp chế, cán bộ làm công tác pháp luật tại các cơ quan, tổ chức tuy đã được nâng lên nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, tính chuyên nghiệp chưa thực sự cao. Kinh phí dành cho tổ chức thi hành pháp luật trong nhiều trường hợp còn chưa được tính toán khi ban hành văn bản dẫn đến khó khăn trong tổ chức thực thi.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong bối cảnh hiện nay

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng thể hiện sự nhất quán, kế thừa và tiếp nối những chủ trương, đường lối của Đảng trước đây về tổ chức thi hành pháp luật. Theo đó, Đảng tiếp tục xác định chủ trương lớn là “Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm luật; cải cách thủ tục hành chính; kiện

¹³ Hoàng Thị Kim Quế, Lê Thị Phương Nga, *Những hạn chế chủ yếu và giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật ở nước ta hiện nay*, 11/02/2022, <https://noichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/202202/nhung-han-che-chu-yeu-va-giai-phap-khac-phuc-nham-nang-cao-chat-luong-xay-dung-phap-luat-o-nuoc-ta-hien-nay-310649/>, truy cập ngày 16/6/2025.

¹⁴ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

toàn tổ chức, tinh giảm hợp lý đầu mối, bỏ cấp trung gian, tinh giản biên chế”¹⁵. Nghị quyết 27-NQ/TW đã đề ra chủ trương: *“Đổi mới cơ chế thi hành pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với thực hiện pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thi hành pháp luật”*¹⁶. Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới tiếp tục đưa ra những yêu cầu đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật với quan điểm: *“Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật”*. Để nâng cao hiệu quả cơ chế tổ chức thi hành pháp luật theo các chủ trương của Đảng, trong thời gian tới, cần phải thực hiện tốt những giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, về thể chế tổ chức thi hành pháp luật, để khắc phục tình trạng thiếu rõ ràng, cụ thể về trách nhiệm và quyền hạn trong tổ chức thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, trong thời gian tới, cần nghiên cứu xây dựng Luật Tổ chức thi hành pháp luật, trong đó quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá

nhân trong thi hành pháp luật; quy định rõ quy trình, thủ tục và mối quan hệ giữa các chủ thể trong từng nội dung thi hành pháp luật; quy định cơ chế giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý trách nhiệm, nhất là đối với các cơ quan hành chính nhà nước – các chủ thể được giao chức năng tổ chức thi hành pháp luật. Luật cũng quy định cơ chế bảo đảm nguồn lực đối với tổ chức thi hành pháp luật nhằm bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật theo các chủ trương của Đảng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, nhất là những quan điểm, định hướng và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới. Về lâu dài, cần nghiên cứu nhằm cơ cấu, sắp xếp lại hệ thống pháp luật nhằm bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, thuận lợi cho việc tổ chức thực thi.

Hai là, về thiết chế tổ chức thi hành pháp luật, các cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật cần bảo đảm tính kịp thời trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về tình hình thi hành pháp luật đối với địa bàn, lĩnh vực được phân công. Với sự phát triển mạnh mẽ của những thành tựu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, có thể nghiên cứu, áp dụng các phương thức để người dân dễ dàng tiếp cận để phản ánh thông tin tình hình thi hành pháp luật (như các ứng dụng trên điện thoại di động, các trang thông tin chuyên đề tiếp nhận kiến nghị, các ứng dụng mạng xã hội...). Chủ động đối thoại với người dân, doanh nghiệp

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2016, tr.179.

¹⁶ Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*.

về các quy định của pháp luật khi có những vấn đề mới phát sinh để có các biện pháp chỉ đạo, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

Tại các Bộ, ngành, địa phương cần có giải pháp kiện toàn tổ chức pháp chế, trong đó, cần ưu tiên bố trí biên chế pháp chế chuyên trách tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong tổng biên chế được giao để thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế nói chung và làm đầu mối công tác tổ chức thi hành pháp luật nói riêng. Đổi mới hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước – là chủ thể có trách nhiệm chính trong tổ chức thi hành pháp luật theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, dịch vụ trực tuyến trong quản lý điều hành. Có cơ chế bảo đảm công tác phối hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Xây dựng hệ thống các tiêu chí và phương pháp theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật khoa học, chính xác, phát triển mô hình cộng tác viên trong lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật gắn với trách nhiệm của từng cơ quan nhà nước, người đứng đầu trong tổ chức thi hành pháp luật.

Ba là, về phương thức tổ chức thi hành pháp luật, cần thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong tổ chức thi hành pháp luật.

Một trong những giải pháp mang tính đột phá nhằm nâng cao hiệu quả cơ chế tổ chức thi hành pháp luật trong giai đoạn hiện nay là đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong toàn bộ quá trình xây dựng, tổ chức, giám sát và đánh giá thi hành pháp luật. Trên thực tế, chuyển đổi số không chỉ là công cụ kỹ thuật hỗ trợ, mà

đang trở thành một yếu tố cấu thành quan trọng trong việc đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng hiện đại, minh bạch và lấy dữ liệu làm trung tâm. Việc xây dựng và vận hành các nền tảng cơ sở dữ liệu pháp luật đồng bộ, kết nối liên thông giữa các Bộ, ngành và địa phương sẽ giúp tăng cường khả năng tra cứu, chia sẻ và cập nhật thông tin phục vụ công tác tổ chức thi hành pháp luật. Đồng thời, các hệ thống số hóa quy trình công việc, quản lý hồ sơ, theo dõi tiến độ thực thi, giám sát trách nhiệm và đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật cần được triển khai sâu rộng, góp phần giảm thiểu thủ tục hành chính rườm rà, hạn chế sai sót và nâng cao hiệu suất hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Bên cạnh đó, ứng dụng AI có thể hỗ trợ phân tích văn bản pháp luật, phát hiện xung đột hoặc khoảng trống pháp lý, đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật trong từng lĩnh vực, qua đó giúp các cơ quan chức năng kịp thời điều chỉnh chính sách và biện pháp tổ chức thực thi. AI cũng có thể được tích hợp vào hệ thống giám sát, cảnh báo rủi ro và hỗ trợ ra quyết định hành chính, đặc biệt trong các lĩnh vực có khối lượng thông tin lớn và yêu cầu xử lý nhanh như thuế, hải quan, môi trường, quản lý đất đai... Để các giải pháp này thực sự phát huy hiệu quả, cần có một chiến lược tổng thể về chuyển đổi số trong tổ chức thi hành pháp luật, gắn với việc hoàn thiện thể chế, bảo đảm an toàn dữ liệu, đồng thời đầu tư thích đáng cho hạ tầng kỹ thuật và nguồn nhân lực số. Sự đồng bộ giữa công nghệ, thể chế và con người chính là điều kiện tiên quyết để chuyển đổi số và AI thực sự trở thành động lực thúc đẩy hiệu quả thi hành pháp luật trong kỷ nguyên số.

Bốn là, về nguồn lực tổ chức thi hành pháp luật. Cần tăng cường bảo đảm các

nguồn lực cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Trong đó, đặc biệt thực hiện các giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực pháp luật bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao chất lượng.

Hiệu quả hoạt động tổ chức thi hành pháp luật phụ thuộc rất lớn vào chất lượng nguồn nhân lực pháp luật. Để bảo đảm nguồn nhân lực pháp luật đủ về số lượng và có đủ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, cần phải tiến hành nhiều giải pháp. Trong đó, cần nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân luật theo hướng bổ sung các nội dung liên quan đến kỹ năng thực hành xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, kỹ năng xử lý các tình huống pháp luật phát sinh trong thực tiễn. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả khung tiêu chuẩn chất lượng đào tạo đối với nhóm ngành đào tạo pháp luật để bảo đảm cung cấp nguồn nhân lực pháp luật chất lượng cao làm chất liệu đầu vào cho việc tuyển dụng vào các cơ quan nhà nước. Đổi mới chính sách pháp luật về tuyển dụng, thu hút nhân lực có chất lượng cao trong lĩnh vực pháp luật bằng các chính sách mới. Theo đó, bên cạnh các phương thức tuyển dụng, thu hút sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc như hiện nay¹⁷, cần tiếp tục nghiên cứu để có cơ chế tuyển dụng đối với những người có trình độ cao, giảng viên pháp luật, các chuyên gia pháp lý, luật gia, những người hoạt động trong các lĩnh vực cung cấp dịch vụ pháp lý như luật sư, công chứng viên mà chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí công việc cần tuyển. Việc tuyển dụng, thu hút đối với những nhân lực này có thể nghiên cứu bổ nhiệm vào ngạch

chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp tương ứng với trình độ và kinh nghiệm công tác pháp luật.

Bảo đảm nguồn lực tài chính với tính chất là một nguồn đầu tư của Nhà nước cho hạ tầng pháp lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác xây dựng, pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật. “Có cơ chế thích hợp bảo đảm và tăng cường nguồn lực đầu tư, đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng hiệu quả kinh phí xây dựng và thi hành pháp luật”¹⁸. Có chế độ, chính sách phù hợp đối với công chức làm công tác tổ chức thi hành pháp luật nhằm thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ kinh phí, đảm bảo tài chính để thực hiện hiệu quả quy trình xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, nhất là đối với các hoạt động xây dựng chính sách, đánh giá tác động kinh tế - xã hội trước và sau khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Kết luận

Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh cải cách thể chế ở Việt Nam, việc hoàn thiện và nâng cao hiệu quả cơ chế tổ chức thi hành pháp luật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bảo đảm cho pháp luật được thực thi đồng bộ, nghiêm minh và hiệu quả trên thực tế. Để nâng cao hiệu quả cơ chế tổ chức thi hành pháp luật, cần phải tiến hành đồng bộ các giải pháp về hoàn thiện thể chế, thiết chế, phương thức tổ chức thi hành pháp luật và các điều kiện bảo đảm phải được tăng cường.

¹⁷ Theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

¹⁸ Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.*